

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Ngày 26 tháng 3 năm 2021, Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát thụ lý hồ sơ việc dân sự số 27/2021/TLST-VDS về việc yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà Quách Thị Í, sinh năm: 1968; địa chỉ: Tổ 3, khu phố 3B, phường T, thị xã B, tỉnh B.
2. Bà Bùi Thị L, sinh năm: 1974; địa chỉ: Khu phố 1, phường M, thị xã B, tỉnh B.
3. Ông Nguyễn Trung H, sinh năm: 1972; địa chỉ: Xã L, huyện B, tỉnh B.

NỘI DUNG HÒA GIẢI THÀNH:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự là bà Quách Thị Í, bà Bùi Thị L và ông Nguyễn Trung H yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương lập vào ngày 26 tháng 02 năm 2021, nội dung hòa giải thành về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản và tranh chấp tiền hụi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát nhận định:

Hòa giải viên tiến hành hòa giải và lập Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành vào ngày 26 tháng 3 năm 2021 theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều 31 Luật Hòa giải, Đối thoại tại Tòa án năm 2020. Các bên tham gia hòa giải tự nguyện thỏa thuận về việc giải quyết toàn bộ vụ việc; nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác. Kết quả hòa giải thành giữa các đương sự thỏa mãn các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, Đối thoại tại Tòa án năm 2020.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành mà không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

Căn cứ các Điều 357, 463, 465, 466, 468 và 471 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 4 Điều 2, Điều 31, Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 Luật Hòa giải, Đối thoại tại Tòa án năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa bà Quách Thị Í, bà Bùi Thị L và ông Nguyễn Trung H như sau:

- Bà Bùi Thị L có trách nhiệm trả cho bà Quách Thị Í các khoản nợ sau:

+ Số tiền nợ hui là 214.000.000 (hai trăm mười bốn triệu đồng), không tính lãi suất.

+ Số tiền nợ gốc là 470.000.000 đồng (bốn trăm bảy mươi triệu đồng) và số tiền nợ lãi của khoản vay đã phát sinh là $470.000.000 \times 20\% / \text{năm} \times 7 \text{ tháng} = 54.833.000$ đồng (năm mươi bốn triệu tám trăm ba mươi ba ngàn đồng).

- Ngay khi bị đơn đã thanh toán xong cho nguyên đơn số tiền là 400.000.000 đồng (bốn trăm triệu đồng):

+ Nguyên đơn có nghĩa vụ trả lại cho bị đơn bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CB923944 (số vào sổ cấp GCN: CS04445) ngày 03/3/2016, của thửa đất số 924, tờ bản đồ số 27, tọa lạc tại xã L, huyện B, tỉnh B.

+ Hủy Hợp đồng ủy quyền số công chứng: 921, quyền số: 03 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 28/3/2020, tại trụ sở Văn phòng công chứng L, tỉnh B giữa bên ủy quyền gồm: Bà Bùi Thị L, ông Nguyễn Trung H và bên nhận ủy quyền bà Quách Thị Í.

Kể từ ngày bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực thi hành và người có quyền yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, thì người có nghĩa vụ thi hành án còn phải thanh toán cho người được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Các đương sự;
- Lưu: HSPA, VT.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Nhung